

Bản án số:38/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 9 năm 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Sỹ H.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn B.

2. Bà Ngô Thị Vân A.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình T - Thư ký của TAND huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 13/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021 đối với bị cáo:

1. Lương Thế Tân - sinh năm 1984; Tại: xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: thôn HN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Cầm Thị N; Vợ là Cầm Thị T, sinh năm 1986 và 04 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2021 đến ngày 21/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Người bị hại: Chị Cầm Thị T – sinh năm 1986 (có mặt).

Trú tại: Thôn HN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

3. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Nh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

4. Những người làm chứng:

- Bà Vi Thị S – sinh năm 1964 (Có mặt).

- Ông Cầm Bá L – sinh năm 1971 (Có mặt)

Đều trú tại: Thôn NT, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

- Cháu Lương Thị Ph – sinh năm 2005 (Vắng mặt).

- Cháu Lương Thị Hà L – sinh năm 2007 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn HN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

5. Người đại diện hợp pháp của cháu Linh, cháu Phương: Chị Cầm Thị T – sinh năm 1986 (có mặt).

Trú tại: Thôn HN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ vợ mình là chị Cẩm Thị T, sinh năm 1986, trú tại thôn HN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa có quan hệ ngoại tình với người khác nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Lương Thế T gọi chị T vào phòng ngủ của vợ chồng, sau đó chốt cửa lại, đưa giấy bút yêu cầu chị T viết tường trình hành vi ngoại tình với người đàn ông khác. Do chị T không thừa nhận nên T tát chị T và bắt nằm úp mặt xuống giường, dùng dây xích bằng kim loại xích hai chân của chị T, sau đó dùng sợi dây cao su gấp khúc lại, quất nhiều lần vào vùng mông, đùi, lưng của chị T, vừa đánh vừa chửi bới. Do bị đánh đau nên chị T đã viết ra giấy có quen biết một người đàn ông tên Minh ở huyện Nông Cống trên mạng xã hội nhưng không có quan hệ tình cảm. T đọc xong vẫn nghi ngờ chị T viết không đúng sự thật nên tiếp tục dùng dây cao su đánh nhiều lần vào người chị T. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thấy đã đến giờ đi đón con nên T lấy 01 chiếc khóa kim loại nhãn hiệu “Việt tiếp” khóa xích chân bên phải của chị T vào song sắt cửa sổ và chốt cửa lại để chị T không bỏ trốn ra ngoài được. Sau khi T ra khỏi nhà thì chị T kêu cứu nhưng không có ai, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, con gái chị T là Lương Thị Ph, sinh năm 2005 và Lương Thị Hà L, sinh năm 2007 đi học về, nghe tiếng mẹ gọi nên L và Ph mở chốt cửa đi vào, thấy chị T đang bị xích chân vào song sắt cửa sổ, L và Ph mở khóa nhưng không mở được. Đợi T đi đón con về cháu L và cháu Ph xin bố mở xích cho mẹ thì T mở khóa, tháo xích chân bên trái đưa chị T ra bàn uống nước, còn chân bên phải vẫn bị xích. Khoảng 18 giờ cùng ngày, mẹ đẻ chị T là bà Vi Thị S, sinh năm 1964 và chú Cẩm Bá Linh, sinh năm 1971 cùng trú tại thôn Ngọc Trà, xã LK, huyện TX đến chơi, biết được sự việc và thấy chân chị T bị xích, trên người có nhiều vết thương nên đã xin T mở xích cho chị T. Sau đó bà San cùng mọi người đưa chị T đến Bệnh viện đa khoa huyện TX điều trị từ ngày 16/3/2021 đến ngày 22/3/2021.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 213/2021/TTPY ngày 31/3/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Cẩm Thị T là 4% (Bốn phần trăm). Chị T không yêu cầu khởi tố Lương Thế T về hành vi gây thương tích với chị.

*Vật chứng vụ án gồm: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX đã thu giữ:

- 01 dây xích bằng kim loại, có tổng chiều dài 1,4m, rộng 01cm, một đầu được gắn mấu chốt, đầu còn lại gắn dây vải màu cam dài 15cm, rộng 01 cm, bề mặt xích sáng bóng; 01 dây cao su màu đen dài 2,9m, bề mặt dây gồm 04 mặt cạnh hình chữ nhật, đường kính 0,5cm; 01 khóa kim loại, nhãn hiệu “Việt Tiếp”, kích thước (5x3,5)cm, có chìa khóa trong ổ khóa. Tiếp tục thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

*Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Cẩm Thị T có đơn không yêu cầu Lương Thế T phải bồi thường trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Thế T.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTX ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lương Thế T về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lương Thế T về tội “Giữ người trái pháp luật” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Xử phạt Lương Thế T mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Ngoài ra còn đề nghị HĐXX xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS cho bị cáo. Đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Trong phần tranh luận người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của người bị hại, người làm chứng và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 đến 18 giờ ngày 16/3/2021, tại thôn HN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, do nghi ngờ vợ mình là chị Cẩm Thị T có quan hệ ngoại tình nên Lương Thế T đã gọi chị Tình vào phòng ngủ rồi chốt cửa lại và dùng 01 dây xích bằng

kim loại xích hai chân chị T, sau đó dùng khóa nhãn hiệu “Việt Tiệp” khóa xích chân bên phải của chị T lên song sắt cửa sổ, với mục đích giữ chị T, không cho chị T bỏ trốn. Hành vi của Lương Thế T đã phạm vào tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 BLHS. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện TX đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác và có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy:

Hành vi của bị cáo Lương Thế T là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Lương Thế T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Phân tích quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[6] Về đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[7] Về hình phạt: Từ những căn cứ phân tích nêu trên cần áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dây xích bằng kim loại, có tổng chiều dài 1,4m, rộng 01cm, một đầu được gắn mấu chốt, đầu còn lại gắn dây vải màu cam dài 15cm, rộng 01 cm, bề mặt xích sáng bóng; 01 dây cao su màu đen dài 2,9m, bề mặt dây gồm 04 mặt cạnh hình chữ nhật, đường kính 0,5cm; 01 khóa kim loại, nhãn hiệu “Việt Tiệp”, kích thước (5x3,5)cm, có chìa khóa trong ổ khóa là công cụ dùng vào việc phạm

tội nên nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý theo quy định của pháp luật.

*[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 157; Các điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo **Lương Thế T** phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

2.Xử phạt: **Lương Thế T 13**(Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **26**(Hai sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lương Thế T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 dây xích bằng kim loại, có tổng chiều dài 1,4m, rộng 01cm, một đầu được gắn mấu chốt, đầu còn lại gắn dây vải màu cam dài 15cm, rộng 01 cm, bề mặt xích sáng bóng; 01 dây cao su màu đen dài 2,9m, bề mặt dây gồm 04 mặt cạnh hình chữ nhật, đường kính 0,5cm; 01 khóa kim loại, nhãn hiệu “Việt Tiệp”, kích thước (5x3,5)cm, có chìa khóa trong ổ khóa.

Vật chứng được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện TX và Chi cục thi hành án dân sự huyện TX lập ngày 17/8/2021.

*Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng vào các Điều 136, 331, 333 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Lương Thế T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo; người bị hại. Những người này được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- UBND LK;
- Bị cáo;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

- Người bảo chữa;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

Lê Sỹ H